

THÔNG BÁO

Kết luận nội dung giám sát chuyên đề về tình hình, kết quả hoạt động của các cơ quan tư pháp tỉnh

Thực hiện Quyết định số 14/QĐ-HĐND ngày 03/8/2017 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, về giám sát tình hình, kết quả hoạt động của các cơ quan tư pháp tỉnh.

Qua xem xét báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát (Báo cáo số 75/BC-ĐGS, ngày 20 tháng 10 năm 2017), Ban Pháp chế HĐND tỉnh kết luận nội dung giám sát về tình hình, kết quả hoạt động của các cơ quan tư pháp tỉnh, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Công tác tiếp nhận giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

- Trong 7 tháng đầu năm 2017, Công an và Viện kiểm sát tỉnh đã giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm như sau:

+ Công an tỉnh đã tiếp nhận 313 đơn, tin; thụ lý giải quyết theo thẩm quyền 166 đơn, tin (đã giải quyết 132 đơn, tin, đang giải quyết 34 đơn, tin); chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 147 đơn, tin.

+ Viện kiểm sát tỉnh: thụ lý để kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm là 166 đơn, tin; đã giải quyết 132 đơn, tin; còn lại 34 đơn, tin đang giải quyết.

Qua công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm Viện kiểm sát tỉnh đã có văn bản yêu cầu cơ quan Công an tỉnh khởi tố vụ án để tiến hành điều tra đối với 03 tin báo, ban hành 01 kiến nghị yêu cầu Công an tỉnh khắc phục vi phạm trong việc tiếp nhận, giải quyết tin báo về tội phạm.

- Nhìn chung, các tin báo, tố giác về tội phạm có quyết định giải quyết đều đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật. Công tác trao đổi thông tin về tội phạm giữa các cơ quan chức năng được thực hiện tốt, mang lại hiệu quả tích cực trong công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất có tổ chức họp liên ngành để rà soát, bàn bạc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong giải quyết tố giác, tin báo, nhất là đối với các vụ việc phức tạp, những vụ việc chưa thống nhất về quan điểm xử lý... Đối với Viện kiểm sát tỉnh, công tác kiểm sát việc thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm được chọn là khâu công tác đột phá trong năm 2017, cho nên đã chủ động tham mưu Ban cán sự đảng ban hành văn bản đề nghị cấp ủy của các huyện, thị, thành phố

tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát cùng cấp triển khai thực hiện tốt công tác thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Bên cạnh đó, còn thành lập đoàn công tác liên ngành nhằm kiểm tra và hướng dẫn về công tác này.

- Bên cạnh kết quả đạt được, Công an tỉnh vẫn còn để xảy ra tình trạng giải quyết tin báo quá hạn (05 đơn), còn xảy ra vi phạm trong việc tiếp nhận, giải quyết tin báo về tội phạm (01 vụ chậm trễ trong việc thụ lý và chậm trễ trong việc chuyển giao hồ sơ tố giác về tội phạm cho Viện kiểm sát tỉnh).

- Nguyên nhân chủ quan dẫn đến hạn chế nêu trên là do tinh thần trách nhiệm của một vài cán bộ Điều tra, Điều tra viên chưa cao nên giải quyết kéo dài, quá thời hạn phải gia hạn thêm thời hạn xác minh. Ngoài ra, còn do những khó khăn khách quan như: một số tin báo, tố giác về tội phạm phức tạp, phải xác minh ở nhiều địa phương, nhiều đối tượng; một số đơn tin nặc danh không có địa chỉ cụ thể...; Bên cạnh đó các mối quan hệ xã hội ngày càng phức tạp nhất là trong lĩnh vực kinh tế, dân sự, có những vụ việc chỉ thuần túy là dân sự, kinh tế nhưng người dân vẫn cứ gửi đơn tố giác tội phạm, điều này làm gia tăng số lượng tin báo, tố giác về tội phạm, gây áp lực cho cơ quan Viện kiểm sát và Công an phải phân loại, xử lý nhằm tránh hình sự hóa các quan hệ kinh tế và dân sự.

2. Việc trả hồ sơ điều tra bổ sung

- Tình hình trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng cụ thể như sau:

+ Tòa án trả cho Viện kiểm sát: 17 vụ - 46 bị cáo (*trong đó có 01 vụ trả đến 03 lần*); đã giải quyết 04 vụ; còn 13 vụ đang giải quyết đều đang trong thời hạn luật quy định;

+ Viện kiểm sát trả cho Công an 21 vụ - 40 bị can trong đó: trả hồ sơ trong giai đoạn truy tố 08 vụ - 17 bị can; trả hồ sơ trong giai đoạn xét xử, chuẩn bị xét xử 13 vụ - 23 bị can (*có: 03 vụ Tòa án trả đến 02 lần và 01 vụ Tòa án trả đến 03 lần*); đã giải quyết 10 vụ - 21 bị can; còn 11 vụ - 19 bị can đang giải quyết đều trong thời hạn luật quy định.

- Việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tố tụng là thủ tục được pháp luật quy định nhằm mục đích bổ sung chứng cứ để xét xử đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội. Tuy nhiên, có một số vụ trả điều tra bổ sung là do nguyên nhân chủ quan từ phía Điều tra viên, Kiểm sát viên, cụ thể: một số cán bộ Điều tra, Điều tra viên trình độ nghiệp vụ còn hạn chế, chủ quan, thiếu sót, không thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh tội phạm, đánh giá, đề xuất chưa chính xác; một số Kiểm sát viên thực hiện nhiệm vụ kiểm sát, điều tra chưa chặt chẽ, không phát hiện những thiếu sót của Điều tra viên để kiến nghị chấn chỉnh.

- Nguyên nhân khách quan dẫn đến trả điều tra bổ sung là do: việc thu thập tài liệu chứng cứ khó khăn, phức tạp; thủ đoạn đối phó với cơ quan Công an của các đối tượng phạm tội ngày càng tinh vi nhất là các lĩnh vực công nghệ

cao, quản lý kinh tế; người bị hại sợ trả thù nên không dám tố giác hoặc không hợp tác với cơ quan chức năng; nhiều vụ phải chờ kết quả tra cứu trích lục tiền án tiền sự, thu thập bản án, dẫn đến hoạt động điều tra gặp nhiều khó khăn, kéo dài... Bên cạnh đó một số quy định pháp luật liên quan đến công tác điều tra, xác định tội danh vẫn còn bất cập dẫn đến có những quan điểm khác nhau trong việc đánh giá chứng cứ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc trả điều tra bổ sung.

- Ngoài ra, qua giám sát nhận thấy việc thống kê số liệu án trả hồ sơ điều tra bổ sung trong báo cáo của các cơ quan cho Đoàn giám sát chưa chính xác, còn chênh lệch về số vụ nên Đoàn giám sát phải yêu cầu giải trình, cho thấy việc quản lý, theo dõi đối với số án trả điều tra bổ sung còn chưa chặt chẽ và khoa học. Điều này sẽ gây ảnh hưởng đến việc thực hiện các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục và thời hạn tiến hành điều tra bổ sung.

3. Công tác ban hành và thi hành các Bản án, Quyết định tuyên không rõ khó thi hành

- Trong 7 tháng đầu năm 2017 Tòa án tỉnh không có trường hợp Bản án, Quyết định tuyên không rõ, khó thi hành. Tuy nhiên, hiện vẫn còn 04 Bản án tuyên không rõ, khó thi hành của các năm trước chuyển sang đến nay chưa thi hành được, gồm 01 bản án hình sự và 03 bản án dân sự. Cụ thể:

(1) Vụ Đới Thanh Vân theo Bản án số 03/2010/HSST ngày 18/01/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

(2) Việc thi hành án giữa ông Ngô Văn Xế và bà Phạm Thủy Tiên theo Bản án số: 129/2004/DSPT ngày 29/9/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

(3) Việc thi hành án của các ông, bà: Đoàn Thị Lương, Trà Văn Lúy, Trà Văn Dũng, Trà Văn Trí, Trà Thị Hồng Loan, Trà Thị Thúy Hằng theo Bản án số 58/DSPT ngày 14/5/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

(4) Việc thi hành án giữa ông Nguyễn Việt Dụng với ông Nguyễn Đức Sở theo Bản án số 81/2007/DS-PT ngày 12/4/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đối với những bản án dân sự nêu trên, liên ngành đã họp và thống nhất đưa vào danh sách báo cáo về Trung ương, các cơ quan Thi hành án dân sự trong tỉnh đã nhiều lần có văn bản đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm nhưng đến nay vẫn chưa nhận được trả lời của người có thẩm quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật dẫn đến nhiều năm nay chưa thi hành được những Bản án này.

4. Công tác ban hành và thi hành các Bản án, Quyết định có sửa chữa bổ sung

- Trong 7 tháng đầu năm 2017, Tòa án 2 cấp phát sinh 27 trường hợp phải giải thích, sửa chữa, bổ sung Bản án, Quyết định, trong đó có 16 trường hợp có văn bản đề nghị của cơ quan Thi hành án dân sự và 11 trường hợp Tòa án tự

phát hiện. Các Bản án, Quyết định phải sửa chữa, bổ sung là do sai sót trong đánh máy, sai chính tả như sai số, ngày biên lai thu tiền tạm ứng án phí, sai tiền án phí, sai họ, tên, địa chỉ của đương sự, đơn vị tiền tệ, khấu trừ thời gian tạm giam sai...

- Một số trường hợp Tòa án còn chậm trả lời khi nhận được văn bản yêu cầu giải thích Bản án, Quyết định. Khi nhận được văn bản trả lời của Tòa án, một số trường hợp cơ quan Thi hành án dân sự còn chậm tác nghiệp và đưa ra hướng xử lý vụ việc tiếp theo để đẩy nhanh tiến độ xử lý vụ việc.

II. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ.

Qua kết quả giám sát, Ban Pháp chế HĐND tỉnh kiến nghị một số vấn đề như sau:

1. Đối với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh

Kiến nghị Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh xem xét, trao đổi với Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao sớm có văn bản trả lời đối với 03 vụ dân sự hiện nay chưa thi hành được:

- Vụ ông Ngô Văn Xế (Bản án số 129/2004/DSPT ngày 29/9/2004 của TAND tỉnh Bình Dương);

- Vụ Nguyễn Viết Dụng (Bản án số 58/DSPT ngày 14/5/2004 của TAND tỉnh Bình Dương);

- Vụ Đoàn Thị Lương (Bản án số 81/2007/DS-PT ngày 12/4/2007 của TAND tỉnh Bình Dương).

2. Đối với các cơ quan tư pháp trong tỉnh

Đề nghị tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong công tác chuyên môn của ngành, đồng thời quan tâm thực hiện tốt những nội dung sau:

- Tập trung chỉ đạo, quán triệt kỷ luật kỷ cương và thường xuyên kiểm tra đôn đốc nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng công việc.

- Kịp thời kiến nghị ngành cấp trên và chính quyền địa phương tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của ngành.

- Tăng cường hơn nữa mối quan hệ phối hợp giữa các ngành trong quá trình giải quyết công việc để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, đưa ra đường lối xử lý công việc được chính xác và kịp thời.

- Ngành Công an và ngành Viện kiểm sát cần thực hiện tốt các giải pháp nhằm hạn chế đến mức thấp nhất việc giải quyết tin báo quá hạn và việc trả hồ sơ điều tra bổ sung do lỗi chủ quan của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

- Ngành Tòa án tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các Bản án, Quyết định trước khi ban hành, để khắc phục tình trạng Bản án, Quyết định phải sửa chữa, bổ sung.

- Ngành Thi hành án tiếp tục theo dõi các vụ việc vướng mắc đã kiến nghị với các cơ quan Trung ương; chủ động hợp liên ngành để tìm giải pháp xử lý dứt

điểm vụ Đới Thanh Vân.

Trên đây là thông báo kết luận nội dung giám sát về tình hình kết quả, hoạt động của các cơ quan tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Dương của Ban Pháp chế HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Các ủy viên của Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thành phần tham gia Đoàn giám sát;
- Các đơn vị chịu sự giám sát;
- Lãnh đạo VP. HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Chuyên viên Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Đậu Đức Cường